

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1385 /QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 12 tháng 8 năm 2014

BAN THI ĐUA KHEN THƯỞNG TRUNG ƯƠNG

CÔNG VĂN ĐẾN

Số: 693

Ngày 18 tháng 8 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

Về việc tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 14 tháng 6 năm 2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 16 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Nghị định số 39/2012/NĐ-CP ngày 27 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 42/2010/NĐ-CP của Chính phủ;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài chính tại Tờ trình số 72/TTr-BTC ngày 27 tháng 5 năm 2014 và của Trưởng ban Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương tại Tờ trình số 1357/TTr-BTĐKT ngày 08 tháng 7 năm 2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ cho 72 tập thể và 199 cá nhân thuộc Bộ Tài chính (có danh sách kèm theo), đã có nhiều thành tích trong công tác, góp phần vào sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc.

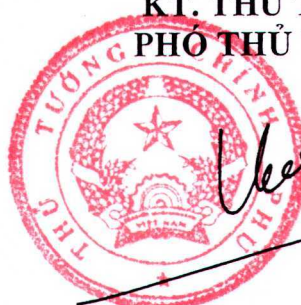
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ban hành.

Điều 3. Bộ trưởng Bộ Tài chính, Trưởng ban Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương và tập thể, cá nhân có tên trong danh sách tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Bộ Tài chính;
- Ban Thi đua - Khen thưởng TW;
- VPCP: PCN Nguyễn Văn Tùng,
PCN Phạm Viết Muôn,
TGD Công TTĐT;
- Lưu: Văn thư, TCCV (3b). LHN, 4 b.

**KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**

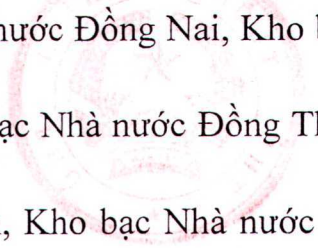


Nguyễn Xuân Phúc

DANH SÁCH TẬP THỂ VÀ CÁ NHÂN
ĐƯỢC TẶNG BẰNG KHEN CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ
(Kèm theo Quyết định số 1385/QĐ-TTg ngày 12 tháng 8 năm 2014
của Thủ tướng Chính phủ)

I. TẬP THỂ

1. Phòng Kế toán Nhà nước, Kho bạc Nhà nước An Giang, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
2. Phòng Kho quỹ, Kho bạc Nhà nước Bà Rịa - Vũng Tàu, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
3. Kho bạc Nhà nước Yên Dũng, Kho bạc Nhà nước Bắc Giang, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
4. Phòng Tin học, Kho bạc Nhà nước Bắc Ninh, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
5. Kho bạc Nhà nước Giá Rai, Kho bạc Nhà nước Bạc Liêu, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
6. Phòng Kiểm soát chi Ngân sách nhà nước, Kho bạc Nhà nước Bình Định, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
7. Phòng Kế toán nhà nước, Kho bạc Nhà nước Bình Định, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
8. Kho bạc Nhà nước Bình Thuận, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
9. Kho bạc Nhà nước Tánh Linh, Kho bạc Nhà nước Bình Thuận, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
10. Phòng Tổng hợp, Kho bạc Nhà nước Cà Mau, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
11. Phòng Kiểm soát chi Ngân sách nhà nước, Kho bạc Nhà nước Cà Mau, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
12. Kho bạc Nhà nước Thới Bình, Kho bạc Nhà nước Cà Mau, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
13. Kho Bạc Nhà nước Cao Bằng, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
14. Phòng Tài vụ, Kho bạc Nhà nước Cao Bằng, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
15. Kho bạc Nhà nước Đà Nẵng, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
16. Phòng Tổng hợp, Kho bạc Nhà nước Đà Nẵng, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
17. Kho bạc Nhà nước Buôn Ma Thuột, Kho bạc Nhà nước Đắk Lắk, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
18. Kho bạc Nhà nước CưM'gar, Kho bạc Nhà nước Đắk Lắk, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
19. Phòng Hành chính - Quản trị, Kho bạc Nhà nước Đắk Nông, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.

- 
20. Phòng Tổng hợp, Kho bạc Nhà nước Đồng Nai, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
 21. Phòng Kế toán nhà nước, Kho bạc Nhà nước Đồng Tháp, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
 22. Kho bạc Nhà nước Châu Thành, Kho bạc Nhà nước Đồng Tháp, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
 23. Kho bạc Nhà nước An Khê, Kho bạc Nhà nước Gia Lai, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
 24. Phòng Tài vụ, Kho bạc Nhà nước Gia Lai, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
 25. Phòng Hành chính - Quản trị, Kho bạc Nhà nước Hậu Giang, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
 26. Phòng Tổ chức cán bộ, Kho bạc Nhà nước Hà Giang, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
 27. Phòng Tổ chức cán bộ, Kho bạc Nhà nước Hà Nam, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
 28. Kho bạc Nhà nước Cầu Giấy, Kho bạc Nhà nước Hà Nội, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
 29. Kho bạc Nhà nước Thạch Hà, Kho bạc Nhà nước Hà Tĩnh, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
 30. Phòng Tài vụ, Kho bạc Nhà nước Hải Dương, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
 31. Phòng Kiểm soát chi Ngân sách nhà nước, Kho bạc Nhà nước Hải Phòng, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
 32. Kho bạc Nhà nước Đồ Sơn, Kho bạc Nhà nước Hải Phòng, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
 33. Kho bạc Nhà nước Mỹ Hào, Kho bạc Nhà nước Hưng Yên, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
 34. Phòng Tổ chức cán bộ, Kho bạc Nhà nước Kiên Giang, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
 35. Kho bạc Nhà nước Giang Thành, Kho bạc Nhà nước Kiên Giang, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
 36. Kho bạc Nhà nước Kon Tum, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
 37. Phòng Kho quỹ, Kho bạc Nhà nước Kon Tum, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
 38. Phòng Tin học, Kho bạc Nhà nước Lâm Đồng, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
 39. Phòng Tin học, Kho bạc Nhà nước Lạng Sơn, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
 40. Phòng Kiểm soát chi Ngân sách nhà nước, Kho bạc Nhà nước Lạng Sơn, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.

41. Phòng Kiểm soát chi Ngân sách nhà nước, Kho bạc Nhà nước Lai Châu, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
42. Phòng Giao dịch, Kho bạc Nhà nước Long An, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
43. Kho bạc Nhà nước Trục Ninh, Kho bạc Nhà nước Nam Định, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
44. Kho bạc Nhà nước Nghi Lộc, Kho bạc Nhà nước Nghệ An, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
45. Phòng Tổ chức cán bộ, Kho bạc Nhà nước Ninh Bình, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
46. Phòng Kế toán nhà nước, Kho bạc Nhà nước Phú Thọ, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
47. Kho bạc Nhà nước Sơn Hòa, Kho bạc Nhà nước Phú Yên, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
48. Phòng Kiểm soát chi Ngân sách nhà nước, Kho bạc Nhà nước Quảng Bình, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
49. Phòng Tài vụ, Kho bạc Nhà nước Quảng Nam, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
50. Kho bạc Nhà nước Quảng Ngãi, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
51. Phòng Kho quỹ, Kho bạc Nhà nước Quảng Ngãi, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
52. Phòng Tổ chức cán bộ, Kho bạc Nhà nước Quảng Ninh, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
53. Phòng Kho quỹ, Kho bạc Nhà nước Quảng Ninh, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
54. Kho bạc Nhà nước Móng Cái, Kho bạc Nhà nước Quảng Ninh, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
55. Kho bạc Nhà nước Sốp Cộp, Kho bạc Nhà nước Sơn La, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
56. Phòng Kế toán nhà nước, Kho bạc Nhà nước Sóc Trăng, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
57. Kho bạc Nhà nước Long Phú, Kho bạc Nhà nước Sóc Trăng, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
58. Kho bạc Nhà nước Gò Dầu, Kho bạc Nhà nước Tây Ninh, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
59. Phòng Kho quỹ, Kho bạc Nhà nước Thái Bình, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
60. Kho bạc Nhà nước Thọ Xuân, Kho bạc Nhà nước Thanh Hóa, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
61. Kho bạc Nhà nước Quận 11, Kho bạc Nhà nước thành phố Hồ Chí Minh,

Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.

62. Phòng Kiểm soát chi Ngân sách nhà nước, Kho bạc Nhà nước Trà Vinh, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
63. Phòng Kho quỹ, Kho bạc Nhà nước Tuyên Quang, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
64. Kho bạc Nhà nước Chiêm Hoá, Kho bạc Nhà nước Tuyên Quang, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
65. Phòng Thanh tra, Kho bạc Nhà nước Vĩnh Long, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
66. Phòng Tin học, Kho bạc Nhà nước Yên Bái, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
67. Kho bạc Nhà nước Lục Yên, Kho bạc Nhà nước Yên Bái, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
68. Phòng Thanh toán Điện tử, Vụ Kế toán Nhà nước, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
69. Phòng Kế hoạch Tài chính, Vụ Tài vụ - Quản trị, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
70. Phòng Thư ký - Tổng hợp, Văn phòng Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
71. Phòng Đảm bảo kỹ thuật, Cục Công nghệ Thông tin, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
72. Phòng Tổng hợp - Hành chính, Trường Nghiệp vụ Kho bạc Nhà nước, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.

II. CÁ NHÂN

1. Ông Mã Thành Đại, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Châu Đốc, Kho bạc Nhà nước An Giang, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
2. Bà Trần Thị Kim Phụng, Trưởng phòng Kho quỹ, Kho bạc Nhà nước An Giang, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
3. Ông Trần Thanh Hồng, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Phú Tân, Kho bạc Nhà nước An Giang, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
4. Bà Mã Ngọc Thu, Phó Giám đốc Kho bạc Nhà nước Tri Tôn, Kho bạc Nhà nước An Giang, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
5. Ông Phạm Kim Quang, Trưởng phòng Kho quỹ, Kho bạc Nhà nước Bà Rịa - Vũng Tàu, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
6. Bà Trần Thị Ngọc Mai, Kế toán trưởng, Kho bạc Nhà nước Long Điền, Kho bạc Nhà nước Bà Rịa - Vũng Tàu, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
7. Bà Vương Hoàng Vân, Phó trưởng phòng Kiểm soát chi Ngân sách nhà nước, Kho bạc Nhà nước Bà Rịa - Vũng Tàu, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.

8. Ông Nguyễn Văn Hoà, Trưởng phòng Giao dịch, Kho bạc Nhà nước Bắc Giang, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
9. Ông Dương Đức Huy, Trưởng phòng Tổng hợp, Kho bạc Nhà nước Bắc Giang, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
10. Ông Vi Văn Chất, Trưởng phòng Kho quỹ, Kho bạc Nhà nước Bắc Giang, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
11. Bà Nguyễn Thị Hồng Minh, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Lục Nam, Kho bạc Nhà nước Bắc Giang, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
12. Ông Hoàng Văn Công, Trưởng phòng Hành chính - Quản trị, Kho bạc Nhà nước Bắc Ninh, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
13. Ông Trần Văn Còn, Phó Giám đốc Kho bạc Nhà nước Bạc Liêu, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
14. Bà Nguyễn Thị Bạch Trúc, Phó trưởng phòng Kiểm soát chi Ngân sách nhà nước, Kho bạc Nhà nước Bến Tre, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
15. Ông Nguyễn Văn Xuyên, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Bến Tre, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
16. Ông Nguyễn Hoài Minh, Trưởng phòng Tổng hợp, Kho bạc Nhà nước Bến Tre, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
17. Bà Phạm Thị Chinh, Kế toán viên, Phòng Kế toán nhà nước, Kho bạc Nhà nước Bình Dương, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
18. Bà Lưu Thị Thu Phương, Kế toán viên, Phòng Giao dịch, Kho bạc Nhà nước Bình Dương, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
19. Ông Đinh Tam, Trưởng phòng Kiểm soát chi Ngân sách nhà nước, Kho bạc Nhà nước Bình Định, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
20. Ông Nguyễn Thanh Xuân, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Hoài Nhơn, Kho bạc Nhà nước Bình Định, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
21. Ông Nguyễn Phúc Hùng, Phó Giám đốc Kho bạc Nhà nước Bình Định, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
22. Ông Lê Văn Sương, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Quy Nhơn, Kho bạc Nhà nước Bình Định, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
23. Bà Dương Thùy Dung, Trưởng phòng Kho quỹ, Kho bạc Nhà nước Bình Phước, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
24. Ông Huỳnh Trung Thông, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Bù Gia Mập, Kho bạc Nhà nước Bình Phước, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
25. Bà Phạm Thị Niêm, Trưởng phòng Kho quỹ, Kho bạc Nhà nước Bình Thuận, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
26. Ông Phan Thanh Hải, Trưởng phòng Hành chính - Quản trị, Kho bạc Nhà nước Bình Thuận, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
27. Ông Nguyễn Văn Chúc, Trưởng phòng Tin học, Kho bạc Nhà nước Bình Thuận, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.

28. Ông Nguyễn Khỏe, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Đức Linh, Kho bạc Nhà nước Bình Thuận, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
29. Ông Đoàn Thanh Tân, Phó Giám đốc Kho bạc Nhà nước Cà Mau, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
30. Ông Nguyễn Anh Trí, Phó Giám đốc Kho bạc Nhà nước Cà Mau, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
31. Ông Nguyễn Văn Bảy, Trưởng phòng Tổng hợp, Kho bạc Nhà nước Cà Mau, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
32. Ông Nông Công Tuấn, Trưởng phòng Tin học, Kho bạc Nhà nước Cao Bằng, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
33. Ông Nguyễn Văn Sơn, Nhân viên Bảo vệ, Kho bạc Nhà nước Cao Bằng, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
34. Ông Lê Văn Nhuận, Tổ trưởng tổ Hành chính - Tổng hợp, Kho bạc Nhà nước Thạch An, Kho bạc Nhà nước Cao Bằng, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
35. Ông Lê Mạnh Hà, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Cẩm Lệ, Kho bạc Nhà nước Đà Nẵng, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
36. Ông Nguyễn Văn Thành, Trưởng phòng Kiểm soát chi Ngân sách Nhà nước, Kho bạc Nhà nước Đà Nẵng, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
37. Bà Trần Thị Tuyết, Trưởng phòng Kho quỹ, Kho bạc Nhà nước Đắk Lắk, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
38. Bà Nguyễn Thị Thu Hà, Kế toán trưởng, Kho bạc Nhà nước Buôn Ma Thuột, Kho bạc Nhà nước Đắk Lắk, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
39. Ông Nguyễn Văn Luyện, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Krông Năng, Kho bạc Nhà nước Đắk Lắk, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
40. Ông Phạm Bình, Phó trưởng phòng Kiểm soát chi Ngân sách nhà nước, Kho bạc Nhà nước Đắk Lắk, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
41. Bà Đỗ Thị Tuyết, Phụ trách Kế toán nội bộ, Kho bạc Nhà nước Đắk Nông, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
42. Ông Dương Ngọc Thiên, Phó trưởng phòng Hành chính - Quản trị, Kho bạc Nhà nước Đắk Nông, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
43. Ông Đào Văn Kỳ, Phụ trách Kế toán nghiệp vụ, Kho bạc Nhà nước Đắk Nông, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
44. Bà Phạm Thị Minh Huệ, Phó Giám đốc Kho bạc Nhà nước Điện Biên, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
45. Bà Phạm Thị Hàn, Trưởng phòng Tổ chức cán bộ, Kho bạc Nhà nước Điện Biên, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
46. Bà Trần Thị Thuý, Kế toán trưởng, Kho bạc Nhà nước Tòa Chùa, Kho bạc Nhà nước Điện Biên, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
47. Bà Đỗ Thị Thu Hương, Phó trưởng phòng Kế toán nhà nước, Kho bạc Nhà nước Đồng Nai, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.

48. Bà Nguyễn Thị Lệ Trinh, Phó trưởng phòng Kiểm soát chi Ngân sách nhà nước, Kho bạc Nhà nước Đồng Nai, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
49. Ông Lê Vĩnh Tân, Trưởng phòng Kho quỹ, Kho bạc Nhà nước Đồng Nai, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
50. Ông Phạm Văn Sùng, Chuyên viên phòng Tin học, Kho bạc Nhà nước Đồng Nai, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
51. Bà Nguyễn Thị Thanh Tuyên, Kế toán trưởng nghiệp vụ, Phòng Kế toán nhà nước, Kho bạc Nhà nước Đồng Tháp, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
52. Bà Đỗ Thị Lang, Phó trưởng phòng Kho quỹ, Kho bạc Nhà nước Đồng Tháp, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
53. Bà Nguyễn Thị Hoài, Phó trưởng phòng Tổ chức cán bộ, Kho bạc Nhà nước Đồng Tháp, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
54. Ông Dương Văn Khanh, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Tam Nông, Kho bạc Nhà nước Đồng Tháp, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
55. Bà Lê Thị Cúc, Phó Giám đốc Kho bạc Nhà nước Ayun Pa, Kho bạc Nhà nước Gia Lai, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
56. Bà Trần Thị Cẩm Tuyết, Phó trưởng phòng Kế toán nhà nước, Kho bạc Nhà nước Gia Lai, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
57. Ông Phan Ngọc Hoàng, Phó trưởng phòng Tổng hợp, Kho bạc Nhà nước Gia Lai, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
58. Bà Tạ Thị Thát, Phó Giám đốc Kho bạc Nhà nước Chư Sê, Kho bạc Nhà nước Gia Lai, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
59. Bà Bùi Thị Hoài Vân, Kế toán viên Phòng Kế toán nhà nước, Kho bạc Nhà nước Gia Lai, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
60. Ông Đỗ Thành Kiệt, Trưởng phòng Tổ chức cán bộ, Kho bạc Nhà nước Hậu Giang, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
61. Ông Trần Hải Quân, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Long Mỹ, Kho bạc Nhà nước Hậu Giang, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
62. Bà Nguyễn Thị Kim Lan, Phó Giám đốc Kho bạc Nhà nước Hà Giang, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
63. Ông Hoàng Xuân Chự, Phó Giám đốc Kho bạc Nhà nước Hà Giang, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
64. Bà Lê Thị Oanh, Trưởng phòng Kế toán nhà nước, Kho bạc Nhà nước Hà Giang, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
65. Bà Nguyễn Thị Sâm, Kế toán viên, Phòng Kế toán nhà nước, Kho bạc Nhà nước Hà Giang, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
66. Ông Nguyễn Văn Tâm, Trưởng phòng Tổ chức cán bộ, Kho bạc Nhà nước Hà Nam, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
67. Bà Trần Thị Lân, Kế toán trưởng nghiệp vụ, Phòng Giao dịch, Kho bạc

Nhà nước Hà Nam, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.

68. Bà Phạm Thị Hà, Trưởng phòng Kho quỹ, Kho bạc Nhà nước Hà Nam, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
69. Ông Ngô Quốc Huy, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Đống Đa, Kho bạc Nhà nước Hà Nội, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
70. Bà Hoàng Thị Bích Hằng, Phó Giám đốc Kho bạc Nhà nước Cầu Giấy, Kho bạc Nhà nước Hà Nội, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
71. Ông Hoàng Bá Danh, Trưởng phòng Tổ chức cán bộ, Kho bạc Nhà nước Hà Tĩnh, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
72. Ông Nguyễn Sỹ Bình, Trưởng phòng Tổng hợp, Kho bạc Nhà nước Hà Tĩnh, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
73. Ông Trần Được, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Hương Sơn, Kho bạc Nhà nước Hà Tĩnh, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
74. Ông Nguyễn Xuân Hứa, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Nghi Xuân, Kho bạc Nhà nước Hà Tĩnh, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
75. Bà Lê Thị Lương, Trưởng phòng Tài vụ, Kho bạc Nhà nước Hải Dương, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
76. Ông Phạm Mạnh Hùng, Trưởng phòng Hành chính - Quản trị, Kho bạc Nhà nước Hải Dương, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
77. Ông Nguyễn Hữu Thiện, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Bình Giang, Kho bạc Nhà nước Hải Dương, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
78. Ông Nguyễn Duy Phương, Trưởng phòng Thanh tra, Kho bạc Nhà nước Hải Phòng, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
79. Bà Nguyễn Thị Thu Hương, Phó Trưởng phòng Kế toán Nhà nước, Kho bạc Nhà nước Hải Phòng, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
80. Bà Tô Thị Phương Thảo, Phó trưởng phòng phụ trách Phòng Tin học Kho bạc Nhà nước Hải Phòng, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
81. Ông Nguyễn Trọng Lượng, Trưởng phòng Hành chính - Quản trị, Kho bạc Nhà nước Hải Phòng, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
82. Bà Đỗ Thị Thuý, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Hải An, Kho bạc Nhà nước Hải Phòng, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
83. Bà Phạm Thị Hiền, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Tiên Lãng, Kho bạc Nhà nước Hải Phòng, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
84. Ông Nguyễn Minh Phương, Phó Giám đốc Kho bạc Nhà nước Hưng Yên, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
85. Bà Nguyễn Thị Toàn, Trưởng phòng Giao dịch, Kho bạc Nhà nước Hưng Yên, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
86. Bà Trần Thị Thu Hường, Kế toán trưởng, Kho bạc Nhà nước Ân Thi, Kho bạc Nhà nước Hưng Yên, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
87. Bà Kiều Nguyệt, Phó Giám đốc Kho bạc Nhà nước Hoà Bình, Kho bạc

Nhà nước, Bộ Tài chính.

88. Ông Quách Mạnh Hùng, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Lương Sơn, Kho bạc Nhà nước Hòa Bình, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
89. Bà Ngô Thị Thu Hằng, Trưởng phòng Kho quỹ, Kho bạc Nhà nước Khánh Hoà, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
90. Bà Trần Thị Minh Thuận, Trưởng phòng Phòng Tổ chức cán bộ, Kho bạc Nhà nước Khánh Hoà, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
91. Ông Nguyễn Bách Thắng, Trưởng phòng Tin học, Kho bạc Nhà nước Kiên Giang, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
92. Bà Lê Thị Phúc, Trưởng phòng Kho quỹ, Kho bạc Nhà nước Kiên Giang, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
93. Ông Bùi Thanh Tuyền, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Kiên Lương, Kho bạc Nhà nước Kiên Giang, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
94. Ông Lê Văn Huê, Phó giám đốc Kho bạc Nhà nước Kon Tum, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
95. Ông Nguyễn Bá Minh, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Ngọc Hồi, Kho bạc Nhà nước Kon Tum, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
96. Ông Đặng Đình Vinh, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Đơn Dương, Kho bạc Nhà nước Lâm Đồng, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
97. Ông Nguyễn Văn Tự, Phó trưởng phòng Kiểm soát chi Ngân sách nhà nước, Kho bạc Nhà nước Lào Cai, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
98. Ông Triệu Sơn, Trưởng phòng Tin học, Kho bạc Nhà nước Lạng Sơn, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
99. Ông Hà Mạnh Cường, Trưởng phòng Kiểm soát chi Ngân sách nhà nước, Kho bạc Nhà nước Lạng Sơn, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
100. Bà Trần Thị Thuỳ Trinh, Phó trưởng phòng Kế toán, Kho bạc Nhà nước Long An, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
101. Ông Nguyễn Văn Vân, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Tân Hưng, Kho bạc Nhà nước Long An, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
102. Bà Phạm Thị Riệp, Phó Giám đốc Kho bạc Nhà nước Xuân Trường, Kho bạc Nhà nước Nam Định, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
103. Ông Trần Sỹ Trình, Chuyên viên phòng, Phòng Tổ chức cán bộ, Kho bạc Nhà nước Nam Định, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
104. Bà Phạm Thị Bốn, Thủ quỹ phòng Tài vụ, Kho bạc Nhà nước Nam Định, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
105. Bà Bà Ngô Thị Hòa, Phó Giám đốc Kho bạc Nhà nước Trục Ninh, Kho bạc Nhà nước Nam Định, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
106. Bà Lê Thị Hà, Cán sự, Phòng Tổ chức cán bộ, Kho bạc Nhà nước Nghệ An, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
107. Ông Hoàng Anh Tuấn, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Nam Đàn, Kho bạc

Nhà nước Nghệ An, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.

108. Ông Đặng Quang Thung, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Cửa Lò, Kho bạc Nhà nước Nghệ An, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
109. Bà Phạm Thị Thuyên, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Hoàng Mai, Kho bạc Nhà nước Nghệ An, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
110. Ông Bùi Thái Trường, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Diễn Châu, Kho bạc Nhà nước Nghệ An, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
111. Ông Nguyễn Đình Linh, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Ninh Thuận, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
112. Bà Nguyễn Thị Hải Đường, Trưởng phòng Tổ chức cán bộ, Kho bạc Nhà nước Ninh Thuận, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
113. Bà Tạ Thị Hải Yến, Phó trưởng phòng Tổ chức cán bộ, Kho bạc Nhà nước Phú Thọ, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
114. Bà Vũ Thị Cẩm Yên, Phó trưởng phòng Thanh tra, Kho bạc Nhà nước Phú Thọ, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
115. Ông Phạm Xuân Huy, Phó trưởng phòng Giao dịch, Kho bạc Nhà nước Phú Thọ, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
116. Bà Vũ Thị Thường, Trưởng phòng Kho quỹ, Kho bạc Nhà nước Phú Yên, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
117. Bà Trần Thị Loan, Phó Giám đốc Kho bạc Nhà nước Đông Hoà, Kho bạc Nhà nước Phú Yên, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
118. Ông Lê Trọng Huỳnh, Phó Giám đốc Kho bạc Nhà nước Sông Cầu, Kho bạc Nhà nước Phú Yên, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
119. Ông Phạm Hồng Tam, Phó Giám đốc Kho bạc Nhà nước Quảng Bình, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
120. Ông Nguyễn Văn Hào, Phó trưởng phòng Tin học, Kho bạc Nhà nước Quảng Bình, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
121. Ông Nguyễn Đình Tư, Phó trưởng phòng Thanh tra, Kho bạc Nhà nước Quảng Nam, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
122. Ông Lê Tấn An, Phó trưởng phòng Tổng hợp, Kho bạc Nhà nước Quảng Nam, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
123. Ông Nguyễn Quốc Tùng, Trưởng phòng Kiểm soát chi Ngân sách nhà nước, Kho bạc Nhà nước Quảng Nam, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
124. Ông Trương Văn Kiên, Trưởng phòng Kho quỹ, Kho bạc Nhà nước Quảng Nam, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
125. Ông Phạm Xuân Anh, Trưởng phòng Tổ chức cán bộ, Kho bạc Nhà nước Quảng Ngãi, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
126. Ông Nguyễn Đình Xuân, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Sơn Tịnh, Kho bạc Nhà nước Quảng Ngãi, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.

127. Ông Lê Văn Châu, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Mộ Đức, Kho bạc Nhà nước Quảng Ngãi, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
128. Bà Nguyễn Thị Hữu, Phó Giám đốc Kho bạc Nhà nước Quảng Ninh, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
129. Ông Phạm Văn Trại, Trưởng phòng Tin học, Kho bạc Nhà nước Quảng Ninh, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
130. Bà Phạm Thị Ngọc Thoa, Kế toán trưởng nghiệp vụ, Kho bạc Nhà nước Quảng Ninh, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
131. Bà Lại Thị Hoa, Phó Giám đốc phụ trách, Kho bạc Nhà nước Bình Liêu, Kho bạc Nhà nước Quảng Ninh, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
132. Bà Nhân Bích Phượng, Phó Giám đốc Kho bạc Nhà nước Cẩm Phả, Kho bạc Nhà nước Quảng Ninh, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
133. Ông Phạm Trọng Thìn, Trưởng phòng Tổ chức cán bộ, Kho bạc Nhà nước Quảng Trị, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
134. Ông Nguyễn Văn Thệ, Tổ trưởng tổ bảo vệ, Kho bạc Nhà nước Quảng Trị, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
135. Bà Hoàng Thị Lựu, Trưởng phòng Kho quỹ, Kho bạc Nhà nước Quảng Trị, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
136. Bà Trần Thị Hoa, Trưởng phòng Tổ chức cán bộ, Kho bạc Nhà nước Sơn La, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
137. Bà Lê Thị Thanh Mai, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Mai Sơn, Kho bạc Nhà nước Sơn La, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
138. Bà Phạm Thị Diệp, Phó Giám đốc Kho bạc Nhà nước Yên Châu, Kho bạc Nhà nước Sơn La, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
139. Bà Lò Thị Kim, Trưởng phòng Kho quỹ, Kho bạc Nhà nước Sơn La, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
140. Ông Lưu Ngọc, Phó Giám đốc Kho bạc Nhà nước Sóc Trăng, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
141. Ông Ngô Hồng Phương Đông, Phó trưởng phòng Kế toán nhà nước, Kho bạc Nhà nước Sóc Trăng, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
142. Ông Trần Đình Hạnh, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Châu Thành, Kho bạc Nhà nước Sóc Trăng, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
143. Ông Phạm Văn Ái, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Mỹ Xuyên, Kho bạc Nhà nước Sóc Trăng, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
144. Ông Nguyễn Nhật Tảo, Phó Giám đốc Kho bạc Nhà nước Tây Ninh, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
145. Ông Nguyễn Hữu Bản, Kế toán trưởng nghiệp vụ Kho bạc Nhà nước Tây Ninh, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
146. Ông Trần Hùng Mạnh, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Hòa Thành, Kho bạc Nhà nước Tây Ninh, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.

147. Bà Phạm Thị Phương Thảo, Phó Giám đốc Kho bạc Nhà nước Châu Thành, Kho bạc Nhà nước Tây Ninh, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
148. Bà Đinh Thị Hoa, Trưởng phòng Tổng hợp, Kho bạc Nhà nước Thừa Thiên - Huế, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
149. Ông Nguyễn Thanh Cai, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Thành phố Huế, Kho bạc Nhà nước Thừa Thiên - Huế, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
150. Bà Phạm Thị Anh Minh, Kế toán viên phòng Kế toán Nhà nước, Kho bạc Nhà nước Thừa Thiên - Huế, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
151. Ông Nguyễn Trung Kiên, Phó Giám đốc Kho bạc Nhà nước Thái Bình, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
152. Bà Vũ Thị Liễu, Phó trưởng phòng Kế toán nhà nước, Kho bạc Nhà nước Thái Bình, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
153. Bà Dương Thị Bích Hợp, Phó Giám đốc Kho bạc Nhà nước Thái Nguyên, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
154. Ông Hà Quốc Thái, Trưởng phòng Tổ chức cán bộ, Kho bạc Nhà nước Thái Nguyên, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
155. Bà Trần Thị Huyền, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Đại Từ, Kho bạc Nhà nước Thái Nguyên, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
156. Ông Hà Hữu Tính, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Quảng Xương, Kho bạc Nhà nước Thanh Hóa, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
157. Ông Nguyễn Thanh Tùng, Phó trưởng phòng Tổ chức cán bộ, Kho bạc Nhà nước Thanh Hóa, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
158. Ông Đỗ Hữu Hạnh, Phó trưởng phòng Kế toán nhà nước, Kho bạc Nhà nước Thanh Hóa, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
159. Ông Nguyễn Thế Chính, Phó trưởng phòng Thanh tra, Kho bạc Nhà nước Thanh Hóa, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
160. Ông Nguyễn Minh Quốc, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Gò Công Tây, Kho bạc Nhà nước Tiền Giang, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
161. Ông Nguyễn Thanh Dương, Trưởng phòng Tổng hợp, Kho bạc Nhà nước thành phố Hồ Chí Minh, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
162. Ông Vũ Văn Ngọc, Chuyên viên, Phòng Thanh tra, Kho bạc Nhà nước thành phố Hồ Chí Minh, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
163. Bà Ngô Thị Sinh, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Quận 10, Kho bạc Nhà nước thành phố Hồ Chí Minh, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
164. Ông Phạm Hoàng Quang, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Quận 12, Kho bạc Nhà nước thành phố Hồ Chí Minh, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
165. Bà Dương Thị Thu Hà, Chuyên viên, Phòng Tổ chức cán bộ, Kho bạc Nhà nước thành phố Hồ Chí Minh, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
166. Bà Võ Thị Hương, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Hóc Môn, Kho bạc Nhà nước thành phố Hồ Chí Minh, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.

167. Ông Hoàng Thái Hoà, Nhân viên bảo vệ, Kho bạc Nhà nước Tân Bình, Kho bạc Nhà nước thành phố Hồ Chí Minh, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
168. Ông Bùi Văn Buông, Trưởng phòng Kiểm soát chi Ngân sách nhà nước, Kho bạc Nhà nước Trà Vinh, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
169. Ông Diệp Tiến Ngôn, Trưởng phòng Hành chính - Quản trị, Kho bạc Nhà nước Trà Vinh, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
170. Ông Trần Thanh Dũng, Kế toán trưởng, Kho bạc Nhà nước Vĩnh Long, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
171. Ông Nguyễn Phi Khanh, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Vũng Liêm, Kho bạc Nhà nước Vĩnh Long, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
172. Ông Đồng Phước Tài, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Bình Minh, Kho bạc Nhà nước Vĩnh Long, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
173. Bà Lê Thị Học, Kiểm ngân Phòng Kho quỹ, Kho bạc Nhà nước Vĩnh Phúc, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
174. Bà Bùi Thị Hảo, Trưởng phòng Tổng hợp, Kho bạc Nhà nước Vĩnh Phúc, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
175. Ông Đinh Bá Thanh, Trưởng phòng Tin học, Kho bạc Nhà nước Yên Bái, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
176. Bà Nguyễn Thị Minh, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Yên Bình, Kho bạc Nhà nước Yên Bái, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
177. Bà Phan Thị Lan Hương, Trưởng phòng Tổng hợp, Vụ Tổng hợp - Pháp chế, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
178. Bà Đoàn Thu Thủy, Phó Vụ trưởng, Vụ Kế toán Nhà nước, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
179. Bà Tô Kim Hà, Chuyên viên chính, Vụ Kế toán Nhà nước, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
180. Bà Trần Thị Thu Hương, Chuyên viên, Vụ Kế toán Nhà nước, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
181. Bà Lương Thị Hồng Thúy, Chuyên viên chính, Vụ Kiểm soát chi Ngân sách nhà nước, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
182. Ông Trần Bá Toàn, Phó Vụ trưởng, Vụ Kho quỹ, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
183. Bà Nguyễn Thị Doãn, Chuyên viên chính, Vụ Kho quỹ, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
184. Ông Mai Hồng Quang, Chuyên viên, Vụ Thanh tra, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
185. Ông Lê Văn Khoa, Phó trưởng phòng Quản lý cán bộ, Vụ Tổ chức cán bộ, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
186. Ông Tạ Ngọc Phiến, Chuyên viên chính, Vụ Tổ chức cán bộ, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.

187. Bà Lê Thị Vĩnh Hà, Phó trưởng phòng Tài vụ, Vụ Tài vụ - Quản trị, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
188. Bà Nguyễn Thị Kim Hoa, Trưởng phòng Kế hoạch tài chính, Vụ Tài vụ - Quản trị, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
189. Ông Trần Thái Hà, Phó trưởng phòng Quản lý tài sản, Vụ Tài vụ - Quản trị, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
190. Bà Đào Huyền Sâm, Phó Trưởng phòng Kế toán, Sở Giao dịch, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
191. Bà Đoàn Lệ Thủy, Chuyên viên chính, Phòng Kiểm soát chi, Sở Giao dịch, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
192. Bà Hoàng Thị Ngọc Lan, Phó trưởng phòng Quản lý dự án Công nghệ thông tin, Cục Công nghệ Thông tin, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
193. Ông Nguyễn Kim Thắng, Chuyên viên, Phòng Hỗ trợ công nghệ thông tin, Cục Công nghệ Thông tin, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
194. Ông Nguyễn Công Minh, Chuyên viên, Phòng Quản trị hệ thống, Cục Công nghệ Thông tin, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
195. Bà Trần Thanh Phương, Chuyên viên, Phòng Hành chính - Tổng hợp, Cục Công nghệ Thông tin, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
196. Ông Võ Đại Trung, Chuyên viên, Phòng Phát triển ứng dụng, Cục Công nghệ Thông tin, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
197. Bà Nguyễn Thị Hồng Thủy, Phó Giám đốc Trường Nghiệp vụ Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
198. Bà Nguyễn Thị Ngọc Hiếu, Chuyên viên, Văn phòng Ban triển khai TABMIS, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
199. Bà Lê Thị Ngọc, Chuyên viên, Vụ Hợp tác quốc tế, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính./.